

# VAI TRÒ CỦA TĂNG SĨ ĐỐI VỚI CUỘC SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN THÁI LAN

**Nguyễn Thị Kim Yên**

*Trường Đại học Mở Tp Hồ Chí Minh*

*Email: kyendna@gmail.com*

*Ngày nhận: 16/11/2020; Ngày duyệt đăng: 22/12/2020*

## **Tóm tắt**

*Phật giáo được biết đến là một trong những tôn giáo lớn trên thế giới. Phật giáo đã tác động đến cuộc sống của con người không chỉ ở khía cạnh tinh thần mà còn ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống vật chất. Thái Lan, một quốc gia trong khu vực Đông Nam Á lục địa đã tiếp nhận Phật giáo (Phật giáo Theravada) và đưa tôn giáo này trở thành tôn giáo của quốc gia. Người Thái đặc biệt kính trọng các vị sư tăng vì đó là những vị đệ tử của Đức Phật đang thực hiện sự nghiệp hoằng dương Phật pháp. Trong văn hóa Thái Lan, chùa và tăng sĩ đóng một vai trò quan trọng trong xã hội: chùa là nơi sinh hoạt của mọi người, còn tăng sĩ là lãnh đạo tinh thần của nhân dân. Bên cạnh những nghi lễ liên quan đến vòng đời con người thì chùa còn là nơi diễn ra các lễ hội lớn nhỏ trong năm. Ngoài ra, các vị tăng sĩ còn đóng vai trò hỗ trợ cần thiết cho đời sống người dân như: chăm sóc sức khỏe, giáo dục, các hoạt động xã hội.*

**Keywords:** *Phật giáo, Phật pháp, tăng sĩ, Thái Lan*

## **Role of the monk in Thai people's life**

### **Abstract**

*Buddhism is known as one of the major religions in the world. It has influenced people's life not only in the spiritual aspect but also strongly in the material one. Thailand, a country in mainland Southeast Asia, has adopted Buddhism (Theravada) and made it to be recognized as the state religion. Thai people especially respect the monk because they are Buddha's novices who are taking the mission of spreading the Dharma. In Thai culture, pagodas (or temples) and monks play an important role in society. Temples are normally the places where Thai people take their daily activities and monks are their spiritual leaders. Besides the rituals relating to human life cycle, temples are also the places where take place big and small festivals during the year. In addition, monks also play a significant role to support people in their life such as health care, education, social activities.*

**Keywords:** *Buddhism, Dharma, Monk, Thailand*

## **Dẫn nhập**

Phật giáo đã tác động sâu sắc đến xã hội Thái Lan từ những triều đại lập nước đầu tiên như triều đại Sukhothai (1237 - 1438). Trải qua hơn 700 năm, Phật giáo (Theravada) được xem là quốc giáo và đã trở thành một thành tố quan trọng của truyền thống văn hóa Thái Lan. Theo hiến pháp, nhà vua được yêu cầu phải là Phật tử cũng như là người bảo hộ của tất cả các tôn giáo trong nước. Người dân Thái Lan chấp nhận đạo Phật như một lối sống không thể thiếu, được đan xen trong cuộc sống thường nhật từ khi sinh ra cho đến khi mất. Phật giáo cũng được xem là công cụ quan trọng trong việc nâng cao dân trí, thống nhất dân tộc và chính trị. Để giáo lý Phật giáo ở Thái Lan phát triển như ngày nay, không thể không nhắc đến vai trò của các vị tăng sĩ. Trên khắp các vùng miền ở đất nước chùa tháp này, hầu hết các ngôi làng đều có chùa. Chùa là nơi diễn ra các hoạt động của người dân địa phương như lễ hội, thiết lập các quy ước cho cộng đồng tại địa phương, bầu cử chính trị (trong thời kỳ chiến tranh, nơi đây có thể được sử dụng cho mục đích quân sự). Do đó, chùa được xem như một trung tâm thống nhất các chức năng, bộ phận tích hợp và ràng buộc của xã hội Thái Lan. (Arunsutalangarn, 2016)

### **1. Mối quan hệ giữa nhà sư và một số lĩnh vực trong đời sống của người dân**

#### **1.1. Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người dân**

Được thấm nhuần từ lời dạy từ bi của Đức Phật, các tăng sĩ Phật giáo Thái Lan đã quan tâm đến các vấn đề phúc lợi xã hội. Tăng sĩ không chỉ đóng vai trò điều trị về thân bệnh mà họ còn hỗ trợ chữa khỏi tâm bệnh. Theo số liệu nhân khẩu học của Thái Lan năm 2019, dân số Thái Lan khoảng

69.800.000 người, trong đó từ 65 tuổi trở lên khoảng 8.638.000 người, tương đương với 12,4% tổng dân số, nghĩa là Thái Lan đang bước vào một xã hội già hóa. Dự đoán năm 2050, Thái Lan sẽ bước vào giai đoạn già hóa dân số hoàn toàn theo định nghĩa của Liên hợp quốc với những người trên 65 tuổi chiếm hơn 29,5% tổng dân số (United Nations, 2020). Điều này là kết quả của sự phát triển kinh tế và phát triển đất nước, đột phá khoa học công nghệ và y học làm cho tuổi thọ người dân ngày càng cao hơn. Chính sách kế hoạch hóa gia đình được kiểm soát làm giảm nhanh mức sinh. Từ vọng thấp khiến số lượng và tỷ lệ dân số già của Thái Lan tăng nhanh (Jirapon Karaket, 2019).

Khi dân số già hóa thì năng suất lao động giảm, điều này khiến nhiều công ty/nhà đầu tư nước ngoài di chuyển đầu tư, dẫn đến thu nhập của quốc gia (GNI) thấp. Chi cho an sinh xã hội tăng trong khi thu nhập giảm, buộc chính phủ phải hỗ trợ phúc lợi cho người cao tuổi nhiều hơn. Do đó, cần có các giải pháp giúp cho người cao tuổi thấy rằng họ có giá trị và không trở thành gánh nặng cho xã hội.

Theo giáo lý Phật giáo, người xuất gia không chỉ giới hạn trong việc giảng dạy Phật pháp mà còn có vai trò giúp đỡ mọi người, cả về vật chất lẫn giải quyết các vấn đề trong cuộc sống, điển hình như giáo dục con người hướng thiện. Việc áp dụng các giáo lý Phật giáo và các lời khuyên từ các vị tăng sĩ đã giúp cho người cao tuổi cảm thấy tinh thần được vui vẻ và có nhiều năng lượng tích cực hơn. Các nhà sư đã góp phần vào việc thúc đẩy tăng cường sức khỏe người cao tuổi tốt hơn như sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần và tâm linh. Giáo lý nhà Phật như là kim chỉ nam, giúp con

người biết hướng thiện và có thể vượt qua những khó khăn trong cuộc sống dễ dàng hơn như mở ra các khóa cầu nguyện, thiền định hay tổ chức các hoạt động tại chùa vào những ngày cuối tuần để người dân, đặc biệt là những người cao tuổi có thể sống gần với giáo lý Phật pháp. Đồng thời tạo điều kiện để mọi người gần nhau, trao đổi và giải tỏa được các vấn đề khó khăn trong cuộc sống. Bên cạnh các bài thuyết giảng, các tu viện còn tổ chức các hoạt động rèn luyện sức khỏe hay cùng nhau tổ chức các hoạt động bảo tồn văn hóa nghệ thuật vào các dịp lễ lớn như tết Songkran, ngày cao niên, bảo tồn nghệ thuật dân gian Isan (vùng Đông Bắc của Thái Lan), biểu diễn Mor Lam. Điều này không chỉ tạo cơ hội để mọi người gặp nhau trao đổi, chia sẻ mà còn giúp cho mối quan hệ giữa tu viện và người cao tuổi bền chặt hơn. Để có thể hỗ trợ cũng như tạo điều kiện giúp đỡ cuộc sống của người cao tuổi trong hoàn cảnh khó khăn, nhiều tu viện đã thành lập quỹ tiết kiệm, các khoản trợ cấp để cung cấp phúc lợi cho những người lớn tuổi trong cộng đồng. Có các khoản trợ cấp hàng tháng như quỹ hoạt động người cao tuổi, quỹ tiết kiệm, quỹ hỏa táng. (Phramahayothin Yodiko, 2017)

### ***1.2. Vai trò của tăng sư trong giáo dục Thái Lan***

Ngoài việc quan tâm đến sức khỏe người dân, tăng sĩ ở Thái Lan đã đóng một vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục. Trường học được xây dựng ngay trên khu đất của Chùa và những giáo viên đầu tiên là tăng sĩ. Các vị tăng sư là những người thầy hướng dẫn và truyền đạt kiến thức cho người dân, đặc biệt là những người nông dân. Và điều này đã diễn ra trong thời gian dài cho đến khi chính phủ tiếp quản việc giáo dục dân chúng. Từ triều đại của Vua

Rama V – Chulalongkorn, vai trò giáo dục của các tăng sĩ đối với người dân dần phai mờ. Giáo dục Thái Lan đầu thế kỷ XX đã có những thay đổi lớn từ việc giáo dục trong tu viện chuyển sang giáo dục theo phương Tây. Hệ thống giáo dục lúc bấy giờ được chia thành hai cấp: một là cấp tiểu học phổ thông dành cho dân chúng và cấp còn lại dành cho trình độ dân trí cao (thường là thành viên của hoàng gia và con em của quý tộc) để cải thiện và kích thích sự phát triển của quốc gia trong tương lai. Trình độ cấp tiểu học được giao trách nhiệm cho tăng sĩ Phật giáo hay tăng đoàn nhằm giáo dục và truyền đạt kiến thức Phật giáo, kiến thức phổ thông cho thường dân. Với việc học ở cấp cao hơn, buộc trình độ chuyên môn của người quản lý phải được cải thiện và nâng cao bằng cách học tập kiến thức và công nghệ phương Tây. Do đó, những người là con của vua, các thành viên của hoàng tộc và những người có tri thức cao đều được du học ở nước ngoài nhằm mở rộng kiến thức. Năm 1893, vua Rama V đã thành lập trường Đại học Phật giáo là Mahamakutrajavidyalaya. Mục đích của việc thành lập trường đại học Phật giáo này là cung cấp cho các tăng sĩ và sa di nơi học tập, nghiên cứu Phật pháp và bảo tồn học thuyết tôn giáo. Đó cũng là nơi trở thành trung tâm truyền bá Phật giáo của Thái Lan. Giáo dục bấy giờ đã tạo ra khoảng cách và sự bất bình đẳng giữa các tầng lớp trong xã hội. Người dân không có cơ hội được giáo dục từ nhà nước vì điều kiện kinh tế nên họ đã đến tu viện để nghiên cứu và trau dồi kiến thức như cách giáo dục trước đó (Arunsutalangarn, 2016).

Sự bất bình đẳng về giáo dục diễn ra ở vùng sâu, vùng xa, nơi người dân gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận giáo dục cơ bản. Họ chỉ biết đến các cơ sở giáo dục để

học cái cơ bản là biết viết và biết đọc. Còn những ai muốn trau dồi thêm kiến thức phải đến các thành phố hoặc thủ đô để tiếp tục theo đuổi sự nghiệp học tập của mình. Điều này không phải ai cũng có thể thực hiện được do điều kiện về kinh tế, ... Vì thế, họ xem tu viện là trung tâm của sinh hoạt cộng đồng và cũng là hy vọng cuối cùng của những người nghèo có cơ hội được đến trường. Dân làng thường gửi con cái của họ đến chùa làm công quả hoặc sẽ cho con mình xuất gia làm sa di hay tu sĩ để học các môn giáo lý. Nếu trong quá trình học tập, sa di hay tu sĩ vượt qua các bài kiểm tra của trụ trì, họ sẽ được chuyển đến các ngôi chùa ở các thị trấn hoặc thủ đô để học lên cao hơn. Bằng cách này, rất nhiều tu sĩ và sa di đã rời khỏi các tu viện địa phương đến các đô thị tốt hơn, đặc biệt là thủ đô Bangkok. Việc xuất gia tu hành rất có ý nghĩa đối với cả những người theo Phật giáo và quốc gia, không chỉ các nguyên tắc tôn giáo sẽ được bảo tồn đúng đắn mà còn được lưu trữ cho những thế hệ tiếp theo. Sau khi hoàn tất khóa học, người dân có thể ở lại tu viện để tiếp tục nghiên cứu giáo lý đạo Phật và thiền định. Nhưng khi cảm thấy việc ở lại tu viện không thích hợp với bản thân, họ có thể trở lại cuộc sống bình thường cùng với gia đình của mình. Điều này rất phổ biến với người dân Thái Lan.

Những người được giáo dục từ các cơ sở tôn giáo hầu hết là từ các làng quê nông thôn nơi có thu nhập sinh hoạt thấp. Vì vậy, những người nông dân xem tu viện trong làng là con đường giáo dục duy nhất cho con cái họ. Tu viện như “bệ phóng” để những đứa trẻ làng quê vươn tới vị trí cao hơn trong xã hội, có cơ hội cải thiện cuộc sống của mình thông qua giáo dục. Đồng thời, các vị tăng sĩ cũng giúp làm giảm bớt

vấn đề bất bình đẳng về giáo dục mà xã hội Thái Lan từng phải đối mặt. Ngày nay, tu viện Thái Lan không chỉ là nơi giáo dục tôn giáo mà còn là nơi dạy nghề như: âm nhạc, nghề truyền thống địa phương hay thủ công mỹ nghệ. Bên cạnh đó, các tu viện cũng thực hiện công việc phát triển chương trình giảng dạy cho trẻ em, thanh niên các trường đến học Phật pháp vào ngày Chủ nhật và mở ra các quỹ để cung cấp học bổng, tạo động lực để các em có hoàn cảnh khó khăn có thể tiếp tục học tập.

### ***1.3. Các vị sư trong hoạt động xã hội ở Thái Lan***

Ngoài việc đóng vai trò hỗ trợ sức khỏe cộng đồng, truyền đạt giáo lý Phật pháp cũng như giáo dục các kiến thức cơ bản cho người dân, tăng sĩ ở Thái Lan còn đóng vai trò góp phần ổn định phát triển xã hội. Không chỉ trên phương diện vật chất mà còn hỗ trợ và giải quyết các vấn đề của người dân trong xã hội. Nhiều lời Phật dạy về cách chọn nghề chân chính và thực hiện công việc làm ăn chân chính đã được áp dụng rộng rãi trong mọi tầng lớp của xã hội Thái. Người dân Thái biết cách làm thế nào để duy trì một gia đình hạnh phúc, ổn định về kinh tế qua giáo lý của nhà Phật. Trong một nghiên cứu về vai trò phát triển xã hội của các nhà sư ở tỉnh Chiang Mai (Phrakhu Sangkharak Prachuap Vuddhicari và cộng sự, 2019) cho thấy sự đóng góp của các nhà sư, các vị trụ trì thông qua các chính sách xã hội để giúp đỡ cuộc sống của người dân được cải thiện hơn. Theo nhóm tác giả, để hỗ trợ người dân địa phương, các vị trụ trì ở các chùa thường áp dụng các nguyên tắc Phật giáo vào việc phát triển đời sống kinh tế người dân trong cộng đồng, tạo nguồn cung mới cho người dân địa phương để không trở thành gánh nặng cho xã hội. Bên

cạnh đó, trụ trì một số chùa cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đưa ra vài mô hình phát triển kinh tế xã hội. Một số mô hình đã phát triển đến khi cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu diễn ra vào năm 2008. Các vị sư không chỉ truyền bá chánh pháp đến mọi người mà còn góp phần nâng cao đạo đức nghề nghiệp, trung thực với công việc và xã hội, tu dưỡng đạo đức, phẩm chất của người dân.

Một điển hình như ở Chiang Mai, không thể không nhắc đến trụ trì chùa Phra That Doi Saket và chùa Phra Aram Luang Saket. Các vị sư đã đóng góp rất lớn trong việc thúc đẩy và phát triển văn hóa của người dân nơi đây bằng cách hợp nhất chùa Phra That Doi Saket và chùa Phra Aram Luang Saket thành Trung tâm Văn hóa Chalermrat. Trung tâm Văn hóa Chalermrat là nơi thu thập thông tin về các nhiệm vụ của Hoàng gia và những câu chuyện ẩn tượng của người dân đối với Đức vua và Hoàng gia, là nơi diễn ra các hoạt động liên quan đến di sản văn hóa của địa phương. Chùa Phra That Doi Saket là nơi duy trì văn hóa địa phương và cung cấp kiến thức tôn vinh những thành tựu của vị vua Rama IX - Bhumibol Adulyade (Phrakhrū Sangkharak Prachuap Vuddhicari và cộng sự, 2019). Đây cũng là nơi bảo tồn các di sản văn hóa của quận Doi Saket, điều này tạo nên giá trị văn hóa, lịch sử đối với người dân địa phương, đồng thời giúp cho khách du lịch khi đến quận Doi Saket hiểu biết thêm về cuộc sống và văn hóa của người dân nơi đây. Ngoài ra, các vị tăng sư ở đây cũng khởi xướng điều hành Bồ Đề Sri Maha vào ngày Lễ Phật Đản hàng năm. Đây là sự kiện duy nhất tại Thái Lan được tổ chức tại chùa Phra That Doi Saket, thu hút hàng nghìn người dân tham dự lễ hội này. Bên cạnh

phát huy truyền thống tốt đẹp, lễ hội còn tạo ra sợi dây liên kết, gắn bó giữa người dân ở các địa phương khác nhau.

Ngoài những đóng góp cho xã hội về phương diện kinh tế hay văn hóa, các tăng sĩ còn hỗ trợ đưa ra giải pháp giúp đỡ những người bị nạn hay thiên tai. Tiêu biểu là Provost Preechaphiwat - trụ trì chùa Thung Luang, tỉnh Chiang Mai, người thành lập Trung tâm cứu hộ Phrao-Wang Hin. Các hoạt động của Trung tâm cứu hộ Phrao-Wang Hin được người dân nhiệt tình hưởng ứng và ủng hộ vì đây được xem là nơi học tập, làm việc của các tăng sư ở các ở các tỉnh khác đến. Những mô hình hỗ trợ thực tế cho người dân đã truyền cảm hứng cho các tu viện khác tại Chiang Mai thành lập trung tâm cứu trợ cho người dân. Sự trụ trì chùa Thung Luang đưa ra mô hình về sự phát triển từ những người cứu hộ Phrao-Wang Hin đã được áp dụng trong cộng đồng, từ đó thành lập Trung tâm cứu hộ Doi Saket để phục vụ người dân ở Tiểu khu Mae Hoi Ngoen và các quận lân cận ở Doi Saket. Mặc dù, trung tâm hoạt động chưa lâu nhưng nhận được sự ủng hộ từ các tăng sĩ và người dân địa phương. Ngoài ra, Mae Hoi Ngoen cũng là ngôi chùa đã phát triển trong lĩnh vực y tế cộng đồng địa phương như phương pháp xoa bóp và chữa bệnh dân gian - *Yam Khang*. Phương pháp điều trị xoa bóp dân gian này là: bác sĩ sẽ dùng thuốc (hỗn hợp nước ép mận và dầu mè) xoa bóp, sau đó dùng chân hoặc tay để xoa bóp những chỗ đau của bệnh nhân. Trong quá khứ, bác sĩ thường dùng chân để giâm và chữa lành vết thương. Sau này người ta đổi thành dùng tay hoặc quả bóng massage để xoa bóp trên đầu, các bộ phận lại trên cơ thể vẫn có thể dùng chân như trước để trị liệu. Đây được coi là bước phát triển về sức khỏe

cộng đồng mang lại lợi ích cho người dân và là sự kế thừa kinh nghiệm từ cha ông mình (Phrakhru Sangkharak Prachuap Vuddhicari và cộng sự, 2019).

## 2. Tu sĩ Thái Lan trong bối cảnh hòa nhập cộng đồng ASEAN

Phật giáo đóng vai trò quan trọng, mang tầm ảnh hưởng sâu sắc đến lịch sử, văn hóa xã hội ở các quốc gia trong khu vực ASEAN, đặc biệt là ở Đông Nam Á. Cùng với sự hội nhập và phát triển trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội, cư dân trong khu vực đã đến sinh sống và nghiên cứu giáo lý Phật giáo tại Thái Lan. Điều này tạo ra cơ hội để các nước liên kết với nhau chặt chẽ, vượt qua sự đa dạng về tôn giáo, ngôn ngữ, văn hóa và sắc tộc để có thể cùng nhau chung sống trong hòa bình. Trường Đại học Phật giáo Chulalongkornrajavidyalaya và Đại học Phật giáo Makut là nơi các nhà sư Thái Lan lưu giữ và phát triển đạo Phật.

Bên cạnh giao lưu sinh viên ở các trường đại học trong khu vực ASEAN, nên có thêm một số chương trình kết nối tôn giáo của các quốc gia với nhau, bao gồm cả Phật giáo. Việc giáo dục Phật giáo ở các quốc gia khác nhau sẽ tạo điều kiện cho các tăng sĩ có cơ hội giao lưu văn hóa cũng như chia sẻ các kiến thức Phật pháp. Nếu trước đây, hầu hết các tu viện tập trung vào nghiên cứu văn bản Phật giáo, nghiên cứu giải thích chân kinh thì hiện nay, tăng sĩ cần tìm hiểu thêm đời sống của các Phật tử ở những quốc gia lân cận. Điều này phù hợp với tiêu chí xây dựng cộng đồng văn hóa trong cộng đồng ASEAN. Khía cạnh tôn giáo được phát triển thành một nét văn hóa chung của các quốc gia tiểu vùng sông Mekong, đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối lối sống cũng như thể hiện tư tưởng

của các quốc gia. Mặc dù có sự gắn kết với nhau về mặt tôn giáo nhưng để vượt qua rào cản ngôn ngữ, các vị tăng sĩ cần biết thêm những ngôn ngữ khác nhằm hỗ trợ việc trao đổi văn hóa giữa các nước với nhau dễ dàng hơn.

### Kết luận

Phật giáo đã có những đóng góp tích cực trong đời sống của người dân Thái về vật chất, kinh tế và đời sống tinh thần. Từ những nghiên cứu trên, có thể thấy rằng các tu viện và các tăng sĩ đã đóng góp rất nhiều vào việc hỗ trợ người dân trên nhiều phương diện khác nhau. Đồng thời cũng góp phần đáng kể vào sự nghiệp phát triển kinh tế quốc gia, ổn định an ninh chính trị. Sự hiểu biết và thấm nhuần giáo lý nhân quả nghiệp báo và nhiều giáo lý cốt lõi của Phật giáo đã giúp cho người dân Thái Lan biết sống và sống theo khuôn khổ của chánh pháp giáo lý nhà Phật. Điều đó đã ít nhiều in sâu vào tư tưởng, tình cảm của hầu hết người dân. Vai trò của các vị tăng sĩ Thái Lan trong sự phát triển của xã hội ngày nay đã có những thay đổi so với trước. Những thay đổi đó là tất yếu trong bối cảnh xã hội, và quá trình giao lưu văn hóa quốc tế.

### Tài liệu tham khảo

Arunsutalangarn, P. (2016). Buddhism and Education in Thai Society. *Journal of Buddhist Education and Research*, 2 (1), 8-16. Retrieved from <https://so06.tci-thaijo.org/index.php/jber/article/view/242868>

Jirapon Karaket (2019).

*ประเทศไทยกับสังคมผู้สูงอายุ.*

Thailand and the Elderly Society (Origin in Thai). Retrieved from <https://il.mahidol.ac.th/th/i-Learning-Clinic/general-articles>

/ประเทศไทยกับสังคมผู้สูง/#:~:text=จากขั

- อมูลของ%20United%20Nations,Aging %20Society%20และจะเป็น%20"
- Phrakhru Sangkharak Prachuap Vuddhicari, Phra Wutthichai Mahasatto, Decha Talanuk, Sakuna Kongjam, Weeratham Panchakhan (2019). บทบาทของพระสงฆ์ในการพัฒนาสังคมจังหวัดเชียงใหม่. The Monk's Social Development Roles in Chiang Mai Province. *Journal of Buddhist Studies*, 10 (1), 101-119. (Origin in Thai, Abstract in English). Retrieved from <https://so02.tci-thaijo.org/index.php/JBS/article/view/170141/138931>
- Phramahayothin Yodiko (2017). บทบาทพระสงฆ์ไทยในการส่งเสริมสุขภาพผู้สูงอายุ ในภาคตะวันออกเฉียงเหนือ. Role of Thai Buddhist Monks in Promoting Health of Elderly People in North-eastern Region. *Dhammathas Academic Journal*, 17 (3), 25-36. (Origin in Thai, Abstract in English). Retrieved from <https://so06.tci-thaijo.org/index.php/dhammathas/article/view/100091/86107>
- United Nations, Department of Economic and Social Affairs, Population Division (2020). *World Population Ageing 2019* (ST/ESA/SER.A/444).